

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số 100/2023/HSST

Ngày: 06-12-2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: Nguyễn Thị Tài.

- Ông: Nguyễn Trọng Hoàng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Quang Vũ

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tham gia phiên
tòa:** Ông Lê Hữu Việt Phú – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023 tại Hội trường Tòa án nhân dân, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2023/TLST-HS ngày 14/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2023/QĐXXST-HS ngày 21/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **K'D**; Sinh ngày 25/12/1995 tại Lâm Đồng.

NKTT và chỗ ở: Thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, Lâm Đồng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K'Ho; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 2/12;

Con ông: K'Lục (sn: 1967), hiện sống tại Thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; Con bà: Ka Hòm (sn: 1975, đã chết).

Vợ: sống chung như vợ chồng với K'M, SN: 1995, NKTT: Thôn 4, xã Lộc Thành, huyện Bảo L, Lâm Đồng;

Con: chưa có.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/9/2023 cho đến nay tại thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, Lâm Đồng (Có mặt tại phiên tòa)

*** Người bào chữa cho bị cáo K' D:** Ông **Vũ Cát Đ-** là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ: Số 31A Lê Hồng Phong, phường 1, Tp. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

*** Người bị hại:** Anh **K' Quốc T**, sinh năm: 2007 (chết)

Địa chỉ: Thôn 3, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà **Ka H** (mẹ), sinh năm: 1959

Địa chỉ: Thôn 3, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện theo ủy quyền của bà Ka H: Anh K' Dg, sinh ngày 07/3/1986.

Địa chỉ: Thôn 3, xã La Dạ, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận
(Bà Ka H và anh K' Dg có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **K' V**, sinh năm: 2004

Địa chỉ: Thôn 3, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

2. Chị **Ka M**, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Chị **Hoàng Thị T**, sinh năm: 1972

Địa chỉ: Thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

2. Anh **Nguyễn V T**, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

3. Anh **K' C**, sinh năm: 1999

Địa chỉ: Thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dg vụ án được tóm tắt như sau: K'D chưa có giấy phép lái xe hạng A1, vào khoảng 20h00' ngày 01/6/2023, sau khi nhậu xong, K'D một mình điều khiển xe mô tô biển số 49H1 – 505.04 đến nhà bà Ka Ảnh ở thôn 4, xã Lộc Nam chơi. Đến khoảng 21h00' cùng ngày K'D điều khiển xe mô tô biển số 49H1 – 505.04 lưu thông trên đường liên thôn theo hướng QL55 đi thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L để về nhà. Khi K'D điều khiển xe cách nhà Ka Ảnh khoảng 300m thuộc thôn 4, xã Lộc Nam và lấn sang phần đường trái nên va chạm với xe mô tô 49H1 – 555.87 do K'Quốc T điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại.

Hậu quả: K'D bị tổn thương nội sọ, tổn thương nông cả môi và khoang miệng được đưa đến Bệnh viện II Lâm Đồng điều trị và chuyển Bệnh viện Đa Khoa Lâm Đồng, đến ngày 07/6/2023 ra viện. K'Quốc T được đưa đến Bệnh viện II Lâm Đồng cấp cứu điều trị đến 23h07' ngày 01/6/2023 bị chết.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông thuộc đường liên thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Đoạn đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, mặt đường rộng 6m, ở giữa không có vạch sơn phân tuyến, hai bên đường có vạch sơn liền nét màu trắng giới hạn phần đường xe chạy rộng 0,15m, tại khu vực hiện trường không có biển báo hiệu. Ghi nhận, đánh số thứ tự vị T nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết; Mô tả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn theo hướng từ Quốc lộ 55 đi thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L làm mép đường chuẩn. Lấy trụ điện số 47616/1317 ở phía sau, bên trái hiện trường theo hướng mô tả làm điểm mốc, cách mép đường bên phải theo hướng mô tả 10,85m.

- Vị T vết cày của xe mô tô biển số 49H1-555.87 (số 1): ở trên mặt đường, kích thước (0,03x0,01)m, có chiều hướng hình thành theo hướng mô tả, tâm vết cày cách mép chuẩn 3,20m; cách điểm mốc 11,60m.
- Vị T vết cày của xe mô tô biển số 49H1-505.04 (số 2): ở trên mặt đường, dài 0,45m liền nét, có chiều hướng hình thành theo hướng mô tả, điểm đầu vết cày cách mép chuẩn 2,60m; cách tâm vết cày (số 1) 0,90m; điểm kết thúc vết cày cách mép chuẩn 2,20m.
- Vị T xe mô tô biển số 49H1-505.04 ngã sau tai nạn (số 3): xe ngã nghiêng bên trái, ở trên đường, đầu xe quay hướng mép chuẩn, đuôi xe quay hướng mép trái theo hướng mô tả, đầu trục bánh sau cách điểm đầu dấu vết cày (số 2) 0,60m, cách mép chuẩn 2,30m, đầu gác để chân trước bên trái phân tiếp giáp với mặt đường cách mép chuẩn 1,85m.
- Vị T vết cày xe mô tô biển số 49H1-555.87 (số 4): ở trên mặt đường, dài 0,22m liền nét, có chiều hướng hình thành theo hướng mô tả, điểm đầu dấu vết cày cách mép chuẩn 2,20m, cách đầu trục bánh sau xe mô tô biển số 49H1-505.04 là 01m, điểm kết thúc vết cày cách mép chuẩn 2,05m.
- Vị T vết cày của xe mô tô biển số 49H1-555.87 (số 5): ở trên mặt đường, dài 0,80m liền nét, có chiều hướng hình thành theo hướng mô tả, điểm đầu vết cày cách mép chuẩn 1,95m, cách điểm đầu vết cày (số 4) 0,25m, vết cày kết thúc tại đầu gác để chân trước bên trái xe mô tô 49H1-555.87.
- Vị T xe mô tô biển số 49H1-505.04 ngã sau tai nạn (số 6): xe ngã nghiêng bên phải, ở trên đường, đầu xe chéch hướng mép đường bên trái theo hướng mô tả, đuôi xe chéch hướng mép chuẩn, hình chiếu tâm đầu trục bánh trước vuông góc xuống mặt đường cách mép chuẩn 1,90m, hình chiếu tâm đầu trục bánh sau chiếu vuông góc xuống mặt đường cách mép chuẩn 1,10m.
- Tại Kết luận giám định tử thi số 80/KLGĐTT-PC09 ngày 21/06/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; kết luận: Nguyên nhân chết của K'Quốc T do đa chấn thương.
- Tại Kết luận giám định số 748/KL-KTHS ngày 10/08/2023, Phòng PC09 Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:
 - + Dấu vết va chạm: Dấu vết khuyết nhựa màu đỏ (ký hiệu A) tại ốp nhựa thân xe phía trước bên phải xe mô tô biển số 49H1-505.04 phù hợp với dấu vết trượt bám dính chất màu đỏ (ký hiệu M) tại mặt ngoài ốp chắn bùn bánh trước bên phải xe mô tô biển số 49H1-555.87.
 - + Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô biển số 49H1-505.04 và xe mô tô biển số 49H1-555.87.
 - + Chiều hướng lưu thông: Xe mô tô biển số 49H1-505.04 lưu thông theo hướng đường Quốc lộ 55 về hướng thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Xe mô tô biển số 49H1-555.87 lưu thông theo hướng thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng về hướng đường Quốc lộ 55.
 - + Vùng va chạm: Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 49H1-555.87 với xe mô tô biển số 49H1-505.04 thuộc phần đường bên phải theo hướng thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L về hướng đường Quốc lộ 55.

Về giấy phép lái xe: K'D chưa có giấy phép lái xe theo quy định; Nạn nhân T chưa đủ tuổi để thi và được cấp giấy phép lái xe.

Nồng độ cồn: K'D nồng độ cồn: 182,52mg/dl. K'Quốc T được Bệnh viện II Lâm Đồng xét nghiệm nồng độ cồn trong cơ T là 8,19mg/dl.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội Dg bản cáo trạng, Đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 5.000.000 đồng.

Cáo trạng số 101/CTr-VKS ngày 07/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo **K' D** về tội: *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*, theo điểm a, b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **K' D** từ 24 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 130.000.000đ. Bị cáo K'D đồng ý bồi thường 130.000.000 đồng và đã bồi thường được số tiền 125.000.000đ còn lại 5.000.000 đồng buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại.

Về xử lý vật chứng: Sau khi tai nạn xảy ra, cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp:

01 xe mô tô biển số 49H1-505.04 (nhãn hiệu YAMAHA, số loại SISIUS, màu đỏ đen, số máy: E32VE267198, số khung: 3740LY076387 và 01 (một) “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” số 058904 của xe mô tô biển số 49H1-505.04 (bản chính) cho Ka M, 01 xe mô tô biển số 49H1-555.87 (nhãn hiệu YAMAHA, số loại SISIUS, màu xám xanh đen, số máy: E32VE405070, số khung: RLCUE3740MY109960 và 01 (một) “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” số 49 005134 của xe mô tô biển số 49H1-555.87 cho K'V K do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 thẻ nhớ màu đen Micro SD, Dg lượng 4GB lưu trữ video do camera của gia đình bà Hoàng Thị T ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo K' D phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo K' D trình bày bài bào chữa: Bị cáo K' D có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường gần như toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dg vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo L; Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội Dg vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, T hiện: Vào khoảng 21h00' ngày 01/6/2023, K'D không có giấy phép lái xe hạng A1, sau khi đã uống rượu (nồng độ cồn trong máu là 182,52mg/dl) điều khiển xe mô tô biển số 49H1 – 505.04, lưu thông trên đường liên thôn theo hướng Quốc lộ 55 về đường liên thôn 4, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, Lâm Đồng. Khi đang di chuyển, K'D đi lấn sang phần đường trái nên đã va chạm với xe mô tô biển số 49H1- 555.87 do K'Quốc T điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả: làm K'Quốc T bị chết.

Do vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L truy tố bị cáo K' D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, hậu quả làm chết một người, lỗi do bị cáo không đi đúng làn đường, không có giấy phép lái xe theo quy định, có nồng độ cồn trong máu khi điều khiển phương tiện giao thông, do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả, đại diện bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có ông nội K'Suối được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, ông ngoại K'Dêm được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bị hại có một phần lỗi chưa đủ tuổi để điều khiển xe mô tô, do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 130.000.000đ. Bị cáo K'D đồng ý bồi thường 130.000.000 đồng và đã bồi thường

được số tiền 125.000.000đ còn lại 5.000.000 đồng buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại.

[7] Về xử lý vật chứng: Sau khi tai nạn xảy ra, cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp:

01 xe mô tô biển số 49H1-505.04 (nhãn hiệu YAMAHA, số loại SISIUS, màu đỏ đen, số máy: E32VE267198, số khung: 3740LY076387 và 01 (một) “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” số 058904 của xe mô tô biển số 49H1-505.04 (bản chính) cho Ka M, 01 xe mô tô biển số 49H1-555.87 (nhãn hiệu YAMAHA, số loại SISIUS, màu xám xanh đen, số máy: E32VE405070, số khung: RLCUE3740MY109960 và 01 (một) “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” số 49 005134 của xe mô tô biển số 49H1-555.87 cho K’V K do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 thẻ nhớ màu đen Micro SD, Dg lượng 4GB lưu trữ video do camera của gia đình bà Hoàng Thị T ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[9] Các vấn đề khác: Đối với K’Quốc T tự ý lấy xe mô tô biển số 49H1 – 555.87 của anh Trai tham gia giao thông bị tai nạn và bị chết. Bị cáo K’D tự ý lấy xe mô tô 49H1-505.04 của Ka M gây tai nạn giao thông. Do đó, việc cơ quan điều tra không xử lý đối với K’V K, Ka M về tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là đúng quy định

[10] Về án phí: Bị cáo K’ D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo K’ D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo K’ D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự và Điều 48 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo K’ D phải bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 130.000.000 đồng, gồm tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần. Bị cáo K’D đã bồi thường được 125.000.000 đồng, còn lại 5.000.000 đồng bị cáo K’ D phải bồi thường cho gia đình bị hại.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 thẻ nhớ màu đen Micro SD, Dg lượng 4GB lưu trữ video do camera của gia đình bà Hoàng Thị T ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo K' D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 06/12/2023 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Đình Phong

